

Số: 149/QĐ-PGD

Mường Chà, ngày 16 tháng 8 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai bổ sung dự toán năm 2021

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 148/QĐ-PGD ngày 12/8/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc giao bổ sung dự toán kinh phí cho các đơn vị trường thực hiện chính sách tinh giản biên chế (đợt 2 năm 2021);

Xét đề nghị của bộ phận kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ phận kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo, hiệu trưởng các đơn vị trường được giao dự toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng TC-KH
- Đơn vị sử dụng NS (HSCV)
- Website PGD&ĐT
- Lưu KT, VT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Long

Biểu số 5 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính  
 Tên đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà  
 Chương: 622

**DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC  
 NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số 149/QĐ-PGD ngày 16/08/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

(Dùng cho tổ chức cấp trên)

STT	CHỈ TIÊU	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Phòng Giáo dục và đào tạo	Đơn vị Trường PTDTBT TH Số 1 Na Sang	Đơn vị Trường PTDTBT TH Nậm Hè	Đơn vị Trường PTDTBT THCS Sa Lông
1	2	3	4 = 5+6+....+	5	28	32	47
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>						
1	Số thu phí, lệ phí						
2	Chi từ nguồn thu phí được đề lại (Chi tiết theo từng lĩnh vực chi)						
-	Giáo dục - đào tạo và dạy nghề						
-	Khoa học và công nghệ						
-	.....						
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước						
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>						
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>						
1	Chi đầu tư các dự án, chương trình theo các lĩnh vực						
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng; các tổ chức kinh tế; các tổ chức tài chính của Trung ương và địa phương; đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo quy định						
3	Chi đầu tư phát triển khác						





II	Chi dự trừ quốc gia	721,75	721,75	(721,75)	181,72	363,58	176,46
III	Chi thường xuyên theo các lĩnh vực						
1	Quốc phòng						
2	An ninh và trật tự, an toàn xã hội						
3	Giáo dục - đào tạo và dạy nghề	721,75	721,75	(721,75)	181,716	363,58	176,46
4	Khoa học và công nghệ						
5	Y tế, dân số và gia đình						
6	Văn hóa thông tin						
7	Phát thanh, truyền hình, thông tin						
8	Thể dục thể thao						
9	Bảo vệ môi trường						
10	Các hoạt động kinh tế						
11	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể						
12	Chi bảo đảm xã hội						
13	Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật						
IV	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu						
1	Chương trình mục tiêu quốc gia						
-	Chi đầu tư phát triển						
-	Chi thường xuyên						
2	Chương trình mục tiêu						
-	Chi đầu tư phát triển						
-	Chi thường xuyên						